TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HS-ST
Ngày 18 - 01 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Ngọc Kính

2. Ông Danh Cư

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 193/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 278/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Hòa T; sinh năm 1979, tại Thành phố S; nơi cư trú: 62 NSH, Phường N, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng T1 (chết) và bà Lưu Thị B; tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 18/4/2018, Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 137/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 21 tháng. Chấp hành xong ngày 26/11/2019.

Nhân thân:

- Ngày 02/6/1995, thực hiện hành vi cướp giật tài sản, bị Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh bắt sau đó hủy bỏ biện pháp ngăn chặn.

- Ngày 08/8/1997, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 24 tháng tù về tội "Cướp tài sản công dân" (Bản án số 1368), chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/1999, nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 29/8/2001.

- Ngày 23/3/2001, Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Bản án số 37/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/12/2003, nộp án phí hình sự ngày 21/5/2001.

- Ngày 18/5/2006, Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bản án số 64/2006/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2009, nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 03/9/2008.

- Ngày 15/9/2011, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản" (Bản án số 167/2011/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/12/2014, nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 20/7/2012.

- Ngày 12/7/2016, Công an quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 19/9/2016, Tòa án nhân dân quận Tân Bình ra quyết định đình chỉ việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính do có nơi cư trú ổn định.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/4/2021 đến nay. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 30 phút, ngày 12/4/2021, Công an Phường 5, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đi tuần tra đến trước nhà số 811 TQB, Phường N, Quận 8, thì phát hiện Nguyễn Hòa T đang ngồi trên xe gắn máy biển số 54X8-3239, do T có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên Công an yêu cầu kiểm tra. Qua kiểm tra, Công an phát hiện trong cốp xe của T có 01 hộp giấy ghi chữ "Custas" kích thước 6,5x10,5x23cm, bên trong có:

- 01 túi nylon chứa 107 viên nén màu xanh dương.

- 01 túi nylon chứa 02 viên nén màu xanh dương.

- 01 túi nylon chứa 46 viên nén màu xanh dương.

- 01 túi nylon chứa 06 viên nén màu cam.

- 02 túi nylon chứa chứa tinh thể không màu.

- 01 túi nylon bên ngoài ghi chữ "Custas" bên trong có: 01 túi nylon chứa chứa tinh thể không màu được cuốn trong 01 tờ giấy màu trắng.

- 01 túi nylon bên ngoài ghi chữ "Custas" bên trong có:

+ 01 túi nylon chứa 30 viên nén màu cam.

+ 01 túi nylon chứa 16 viên nén màu cam.

- 01 túi nylon bên ngoài ghi chữ "Cherry Fruit Tobacco" bên trong có:

+ 01 mảnh vụn viên nén màu xanh dương.

+ 01 túi nylon chứa 01 viên nén màu cam.

+ 01 túi nylon chứa 35 viên nén màu xanh.

Nguyễn Hòa T khai nhận các viên nén và tinh thể không màu kể trên là ma túy của một người tên X (không rõ lai lịch) nhờ T giữ giúp, nếu T muốn sử dụng thì lấy ra sử dụng. Công an Phường 5, Quận 8 thu giữ ma túy và đưa T về trụ sở Công an Phường 5, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra, Công an còn tạm giữ của T 01 xe gắn máy biển số 54X8-3239, 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S. Sau đó hồ sơ chuyển đến Cơ quan điều tra Công an Quận 8 điều tra, làm rõ.

Cùng ngày 12/4/2021, Công an Quận 8 thi hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại Phòng 205, khách sạn HG - Khu dân cư TS, huyện Bình Chánh nhưng không phát hiện, thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 2424/KLGĐ-MT ngày 14/5/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành Phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được quấn trong 01 gói giấy màu trắng (để trong 01 gói ny lon bên ngoài ghi chữ "Custas") là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,2617 gam loại Methamphetamine.

- 01 gói ny lon bên ngoài ghi chữ" Cherry FRUIT TOBACCO" bên trong có 01 viên nén màu vàng cam trong có 12 gói ny lon là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,4400 gam loại MDMA.

- Số còn lại không tìm thấy ma túy.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Nguyễn Hòa T khai nhận: T là người nghiện ma túy. Khoảng 12 giờ, ngày 11/4/2021, T điều khiển xe gắn máy biển số 54X8-3239 đến khách sạn HG - Số Z Đường Y, Khu dân cư TS, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, rồi thuê Phòng số 205 để ở. Sau khi nhận phòng, T lên Phòng số 403 gặp một người tên X (không rõ lai lịch, quen biết từ trước). Tại đây, X đưa cho T một hộp giấy màu vàng có chữ "Custas", bên trong có chứa nhiều túi nylon chứa viên nén các loại màu xanh dương, màu vàng, màu lá cây, tinh thể không màu, đều là ma túy. X nói T cất giữ giùm, nếu cần sử dụng thì lấy một phần ra sử dụng. T đồng ý và mang hộp giấy màu vàng trên xuống xe biển số 54X8-3239, cất giấu vào trong cốp xe rồi lên phòng ngủ.

Khoảng 22 giờ, ngày 11/4/2021, T điều khiển xe đi công việc và đến khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 12/4/2021, khi T đang ngồi trên xe trước nhà số 811 TQB, Phường N, Quận 8 thì bị Công an Phường 5, Quận 8 phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng trong vụ án:

- Xe gắn máy tạm giữ của T gắn biển số 54X8-3239, không phải biển số thật của xe. Qua giám định, xe có số khung: RLCN5P1108Y013387, số máy: 5P11 – 013387, không có thông tin đăng ký. T khai xe trên do X giao cho T sử dụng, Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe nhưng đến nay chưa có kết quả.

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi số 642/21-Q8 bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Hòa T, hình dấu Công an Phường 5, Quận 8 và các chữ ký cán bộ điều tra Nguyễn Viết A, giám định viên Nguyễn Xuân S.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO tạm giữ của T, T khai là của điện thoại của X giao cho T sử dụng để liên lạc liên quan đến số ma túy X nhờ giữ giùm.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 02/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Hòa T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hòa T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong chứa ma túy; tịch thu nộp ngân sách

nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO. Tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 xe gắn máy tạm giữ của bị cáo theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Vào lúc 00 giờ 30 phút, ngày 12/4/2021, tại trước số 811 TQB, Phường N, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Hòa T có hành vi cất giữ trái phép 0,2617 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,4400 gam ma túy loại MDMA. Bị cáo khai số ma túy trên là của một đối tượng tên X (không rõ lai lịch) giao cho bị cáo giữ giùm, đồng thời bị cáo có thể lấy sử dụng một phần trong số ma túy này. Như vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm pháp lý đối với hành vi tàng trữ trái phép số ma túy kể trên.

[3] Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng..."

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và an toàn xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Hòa T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có

ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự về việc bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc vào năm 2018. Ngoài ra, bị cáo còn nhiều lần bị kết án, cho thấy bị cáo có nhân thân rất xấu, mặc dù không xem là án tích nhưng khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp với nhân thân của bị cáo.

[7] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, hành vi không nhằm mục đích thu lợi nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng vụ án, quá trình điều tra thu giữ số ma túy trong 01 (một) gói niêm phong ghi số: 642/21-Q8, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[10] Xe gắn máy tạm giữ của bị cáo có số khung: RLCN5P1108Y013387, số máy: 5P11 – 013387, qua xác minh không có thông tin đăng ký. Do đó, cần tiếp tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu hợp pháp xe trên trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Riêng biển số xe 54X8-3239 không phải của xe gắn máy nói trên, xét không có giá trị sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

[11] 01 điện thoại di động hiệu OPPO tạm giữ của bị cáo, xét có liên quan đến hành vi phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[12] Đối với người phụ nữ tên X giao ma túy cho bị cáo T, do không xác định được lai lịch, Cơ quan điều tra không có cơ sở xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[13] Khách sạn HG do Nguyễn Văn T2 đứng tên đăng ký kinh doanh, sau đó giao cho bà Trần Thị C quản lý kinh doanh. Ngày 11/4/2021 bà C cho T thuê ở nhưng không biết T cất giữ ma túy trong cốp xe nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp quy định pháp luật.

[14] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hòa T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hòa T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/4/2021.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các điều 221, 228 Bộ luật Dân sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ghi số 642/21-Q8, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Hòa T, hình dấu Công an Phường 5, Quận 8 và các chữ ký cán bộ điều tra Nguyễn Viết A và giám định viên Nguyễn Xuân S.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S, màu trắng, có gắn sim số 0702380934, số IMEI1: 862651034470697, số IMEI2: 862651034470689 (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

Tịch thu tiêu hủy: 01 biển số xe 54X8-3239

Tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 xe gắn máy có số khung: RLCN5P1108Y013387, số máy: 5P11 – 013387. Nếu hết thời hạn trên không tìm được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

(Tất cả theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/10/2021).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Hòa T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQ ĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phúc